



Theo Đề án, đến năm 2020 hình ảnh gạo Việt Nam sẽ được quảng bá, giới thiệu rộng rãi trong nước và đến ít nhất 20 thị trường xuất khẩu; thương hiệu gạo quốc gia được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ dưới hình thức nhãn hiệu chứng nhận tại Việt Nam và ít nhất 50 quốc gia; phần đầu đạt 20% sản lượng gạo xuất khẩu mang thương hiệu gạo Việt Nam. Đến năm 2030, các vùng sản xuất lúa gạo xuất khẩu ổn định, hiệu quả và bền vững, đưa gạo Việt Nam trở thành thương hiệu hàng đầu thế giới về chất lượng, an toàn thực phẩm; phần đầu đạt 50% sản lượng gạo xuất khẩu mang thương hiệu gạo Việt Nam, trong đó 30% tổng sản lượng gạo xuất khẩu là nhóm gạo thơm và gạo đặc sản.

Việc xây dựng thương hiệu sẽ gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, xây dựng vùng sản xuất, ứng dụng khoa học - công nghệ về giống, kỹ thuật, chế biến, bảo quản, đóng gói và phân phối, tiếp thị. Bên cạnh đó, việc phát triển thương hiệu gạo Việt Nam là quá trình tạo dựng những giá trị chung duy trì lòng tin của doanh nghiệp, người tiêu dùng đối với sản phẩm gạo, bằng uy tín của doanh nghiệp, sản phẩm và sự bảo đảm của Nhà nước. Cùng với đó, sản phẩm gạo Việt Nam sẽ gắn với những lợi thế quốc gia, với vùng miền và các địa phương về chất lượng, giá trị, nguồn gốc, lịch sử, văn hóa truyền thống và những giá trị kinh tế - xã hội khác. Vì vậy, muốn xây dựng tốt thương hiệu gạo Việt Nam, một mặt cần phải lựa chọn phân khúc thị trường gạo chất lượng cao và đặc sản cho xuất khẩu, nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, giá trị của sản phẩm trên các thị trường như: Mỹ, Nhật Bản, EU... Mặt khác, phải duy trì và giữ vững sự ổn định tại các thị trường truyền thống, với các sản phẩm gạo cấp trung bình (gạo trắng, hạt dài), nâng cao giá trị bằng các kênh phân phối trực tiếp, củng cố và duy trì sự tin tưởng của người tiêu dùng.

NGHÈO ĐA CHIỀU Ở VIỆT NAM THỰC TRẠNG VÀ KHOẢNG TRỐNG SỐ LIỆU

ThS. Lô Thị Đức

Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường, TCTK

“Nghèo đa chiều là sự thiếu hụt một số yếu tố của người nghèo như nghèo y tế, thiếu hụt về giáo dục, điều kiện sống không phù hợp, thiếu hụt về thu nhập (một trong các nhân tố cần xem xét), không được trao quyền, nghèo về chất lượng công việc và đe dọa từ hành vi bạo lực.” - Tổ chức Sáng kiến phát triển con người và nghèo đói, Đại học Oxford

Hòa với xu hướng chung của quốc tế, Việt Nam đã tham gia Mạng lưới Nghèo đa chiều toàn cầu vào tháng 6 năm 2013 (đến nay đã có khoảng 40 nước). Qua hơn 2 năm nỗ lực nghiên cứu, thử nghiệm, ngày 15 tháng 9 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 1614/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tổng thể “Chuyển đổi phương pháp tiếp cận đo lường nghèo từ đơn chiều sang đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020”. Quyết định cũng nêu rõ trách nhiệm của Tổng cục Thống kê trong việc thu thập số liệu các chiều, các chỉ số nghèo đa chiều làm cơ sở để định hướng phát triển chính sách kinh tế xã hội vùng, lĩnh vực, chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội.

Xuất phát từ các nhiệm vụ đảm bảo an sinh xã hội, chú trọng đến

việc làm, bảo hiểm xã hội, trợ giúp xã hội và đảm bảo mức tối thiểu về một số dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân được đề ra trong Nghị Quyết số 15-NQ/TW về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020 và qua thảo luận với các bộ ngành, các chuyên gia quốc tế đã thống nhất xác định nghèo đa chiều ở Việt Nam trong giai đoạn 2016-2020 gồm 5 chiều, mỗi chiều gồm hai chỉ số: Giáo dục (1-Trình độ giáo dục của người lớn; 2-Trình độ đi học của trẻ em); Y tế (3-Tiếp cận các dịch vụ y tế; 4-Bảo hiểm y tế); Nhà ở (5-Chất lượng nhà ở; 6-Diện tích nhà ở bình quân đầu người); Nước sạch và vệ sinh (7-Nguồn nước sinh hoạt; 8-Loại hố xí); Tiếp cận thông tin (9-Sử dụng dịch vụ viễn thông; 10-Tài sản phục vụ tiếp cận thông tin). Để xác định một hộ gia đình là nghèo đa chiều hay không nghèo

đa chiều, theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều của Alkire và Foster, có hai ngưỡng thiếu hụt cần được thiết lập: (1) Ngưỡng thiếu hụt của từng chỉ số - thường được gọi là điểm cắt thứ nhất; (2) Ngưỡng thiếu hụt đa chiều - thường được gọi là điểm cắt thứ 2. Tổng điểm thiếu hụt của từng hộ gia đình qua điểm cắt thứ nhất sẽ được so với điểm cắt thứ hai và nếu hộ gia đình nào có tổng điểm thiếu hụt lớn hơn hoặc bằng điểm cắt thứ hai sẽ là hộ nghèo đa chiều và ngược lại.

Điểm cắt thứ nhất được thiết lập dựa trên nhu cầu tối thiểu hoặc những mục tiêu cần hướng tới quy định trong Luật và các văn bản quy phạm pháp luật. Điểm cắt tương ứng với các chỉ số như sau:

- 1 - Hộ gia đình có ít nhất một thành viên đủ 15 tuổi sinh từ năm 1986 trở lại không tốt nghiệp trung học cơ sở và hiện không đi học;
- 2 - Hộ gia đình có ít nhất một thành viên từ 5 đến dưới 15 tuổi hiện không đi học;
- 3 - Hộ gia đình có người bị ốm đau nhưng không đi khám chữa bệnh (ốm đau được xác định là bị bệnh/chấn thương nặng đến mức phải nằm một chỗ và phải có người chăm sóc tại giường hoặc nghỉ việc/học không tham gia được các hoạt động bình thường);
- 4 - Hộ gia đình có ít nhất một thành viên từ 6 tuổi trở lên hiện tại không có bảo hiểm y tế;
- 5 - Hộ gia đình đang sống trong ngôi nhà/căn hộ thuộc loại thiếu kiên cố hoặc đơn sơ;
- 6 - Diện tích nhà ở bình quân đầu người của hộ gia đình nhỏ hơn 8 m²;
- 7 - Hộ gia đình không được tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh;
- 8 - Hộ gia đình không sử dụng hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh;
- 9 - Hộ gia đình không có thành viên nào sử dụng thuê bao điện thoại và internet;
- 10 - Hộ gia đình không có tài sản nào trong số các tài sản; tivi, radio, máy tính; và không nghe được hệ thống loa truyền thanh xã/thôn.

Điểm cắt thứ hai luôn là giá trị lớn hơn hoặc bằng điểm thiếu hụt thấp nhất của một chỉ số và nhỏ hơn hoặc bằng tổng điểm thiếu hụt của tất cả các chỉ số sử dụng đo lường nghèo đa chiều. Căn cứ vào tỷ số điểm thiếu hụt của từng hộ so với tổng điểm thiếu hụt của tất cả các chỉ số để phân loại các hộ thành nhóm để bị tổn thương khi tỷ số điểm từ 2/10 đến dưới 3/10; nhóm nghèo đa chiều khi tỷ số điểm từ 3/10 trở lên và nhóm nghèo đa chiều trầm trọng khi tỷ số điểm thiếu hụt từ 5/10 trở lên

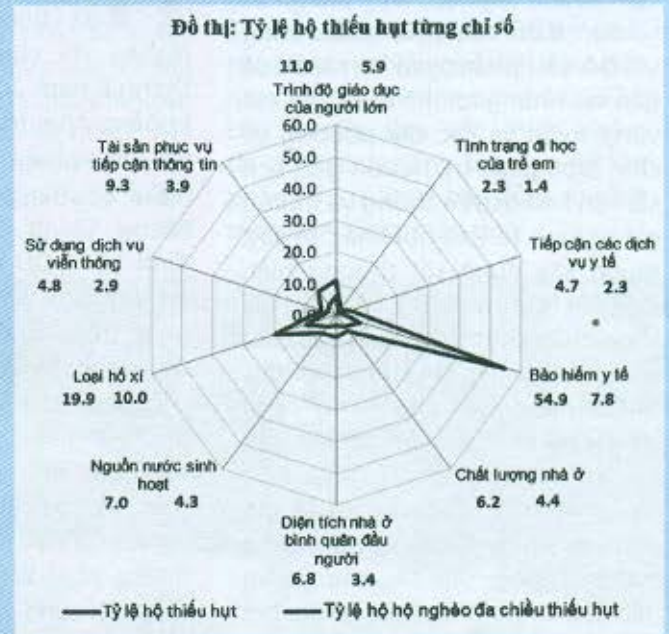
Thực trạng nghèo đa chiều

Căn cứ vào số liệu Khảo sát mức sống dân cư (KSMS) năm 2014, cả nước có khoảng 13% hộ nghèo đa chiều (hay thiếu hụt ít nhất 3 chỉ số), gần 19% hộ dễ bị tổn thương (hay thiếu hụt 2 chỉ số) và gần 2% hộ nghèo đa chiều trầm trọng (hay thiếu hụt từ 5 chỉ số trở lên). Tỷ lệ nghèo đa chiều cao nhất thuộc về Đồng bằng sông Cửu Long (27,5%) và Tây Nguyên (26,1%) trong khi tỷ lệ

này thấp nhất chỉ có 2,9% ở Đồng bằng sông Hồng. Hộ nghèo đa chiều và cả nghèo đa chiều trầm trọng đều tập trung đồng nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long, tương ứng chiếm khoảng 38% trong tổng số hộ cùng loại trong cả nước. Tỷ lệ nghèo đa chiều của các tỉnh/ Tp. nằm trong khoảng từ 1% đến 43% với 3 tỉnh có tỷ lệ nghèo đa chiều cao nhất (trên 40%) gồm Kiên Giang, Lai Châu và Điện Biên. Các hộ người Kinh/Hoa có nguy cơ nghèo đa chiều thấp hơn so với các hộ người dân tộc thiểu số. Cứ 10 hộ người Kinh/Hoa chỉ có gần 1 hộ nghèo đa chiều nhưng cứ 10 hộ người dân tộc thiểu số thì có hơn 3 hộ nghèo đa chiều. Nguy cơ nghèo đa chiều có xu hướng giảm rõ ràng khi thu nhập bình quân đầu người của hộ gia đình tăng nhưng ngay cả trong nhóm giàu nhất 2% nguy cơ rơi vào nghèo đa chiều của hộ gia đình vẫn vào khoảng 3%.

Chỉ số nghèo đa chiều (MPI) có giá trị trong khoảng từ 0 đến 1, MPI bằng 0 thể hiện tổng thể không có hộ nào rơi vào nghèo đa chiều và MPI bằng 1 khi tất cả các hộ đều nghèo đa chiều và thiếu hụt ở tất cả các chiều. MPI phản ánh cả tỷ lệ nghèo đa chiều và mức độ thiếu hụt đa chiều. Năm 2014, MPI của cả nước là 0,046 và MPI của các tỉnh/ Tp nằm trong khoảng từ 0,003 đến 0,175. Điện Biên và Lai Châu là hai tỉnh có chỉ số MPI cao nhất cả nước, mức độ nghèo đa chiều của hai tỉnh này thể hiện bình quân mỗi hộ nghèo đa chiều chịu sự thiếu hụt trên 4 chỉ số.

Thiếu hụt của hộ gia đình về bảo hiểm y tế và về điều kiện vệ sinh (loại hố xí) có tỷ lệ cao vượt hẳn tỷ lệ hộ thiếu hụt ở các chỉ số còn lại. Trong khi hầu hết các chỉ số có tỷ lệ hộ gia đình thiếu hụt dưới 10% thì tỷ lệ hộ gia đình thiếu hụt về điều kiện vệ sinh tới gần 20% và tỷ lệ hộ gia đình thiếu hụt về bảo hiểm y tế là gần 55%.



Trong khi tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và thiếu hụt ở từng chỉ số của Đồng bằng sông Hồng đều dưới 3%,



của Đông Nam Bộ đều dưới 6% và của Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung đều thấp hơn 8% với chỉ số MPI ở từng vùng đều thấp hơn MPI của cả nước, thì các vùng còn lại có những chỉ số về tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và thiếu hụt cao. Trung du và miền núi phía Bắc có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và thiếu hụt về điều kiện vệ sinh là 17,1%. Tây Nguyên có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và thiếu hụt về trình độ giáo dục của người lớn, về điều kiện vệ sinh tương ứng là 13,9% và 23,0%. Đồng bằng sông Cửu Long thì có đến 4 trong 10 chỉ số đa chiều mà hộ vừa nghèo đa chiều vừa thiếu hụt gồm: trình độ giáo dục người lớn (12,0%); bảo hiểm y tế (21,8%); chất lượng nhà ở (14,7%) và điều kiện vệ sinh (22,9%). Những tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và thiếu hụt ở một số chỉ số cao nhất cả nước gồm Điện Biên (4 chỉ số: nguồn nước sinh hoạt, điều kiện vệ sinh, sử dụng dịch vụ viễn thông và tài sản phục vụ tiếp cận thông tin), Lai Châu (2 chỉ số: trình độ giáo dục của người lớn và diện tích nhà ở bình quân đầu người), Kiên Giang (2 chỉ số: bảo hiểm y tế và chất lượng nhà ở), Gia Lai (1 chỉ số: tình trạng đi học của trẻ em) và Cà Mau (1 chỉ số: tiếp cận các dịch vụ y tế).

Như vậy với phương pháp tiếp cận đa chiều đã mở ra một cách nhìn mới và vẽ bức tranh thực trạng nghèo với những thay đổi đáng kể so với phương pháp tiếp cận nghèo đơn chiều. Nguy cơ nghèo đa chiều diễn ra đối với những hộ gia đình ở bất kỳ nhóm hay vùng nào dù là thu nhập thấp hay thu nhập cao. Đồng bằng sông Cửu Long có mức thu nhập bình quân đầu người và tỷ lệ hộ nghèo thu nhập ở mức

trung bình so với các vùng và xấp xỉ mức cả nước nhưng tỷ lệ hộ nghèo đa chiều lại dẫn đầu các vùng và cao gấp hơn 2 lần tỷ lệ này của cả nước.

Khoảng trống số liệu

Hiện nay, số liệu Khảo sát mức sống dân cư là bộ số liệu đáp ứng tốt nhất các thông tin để đo lường và phân tích cơ bản về nghèo đa chiều. Đặc biệt số liệu KSMS 2012 và 2014 đã góp phần không nhỏ trong những nghiên cứu, phân tích ban đầu làm cơ sở cho việc xây dựng bộ chỉ số đo lường nghèo đa chiều được áp dụng trong giai đoạn 2016-2020 ở Việt Nam. Tuy nhiên, còn những khoảng trống số liệu cần được bổ sung, lấp đầy trong những vòng thu thập số liệu tiếp theo để đảm bảo phản ánh ngày càng chính xác thực trạng, phân tích sâu hơn những nguyên nhân nghèo đa chiều cũng như góp phần hoàn thiện bộ chỉ số và các chiều trong đo lường nghèo đa chiều trong giai đoạn tới.

Việc đo lường nghèo đa chiều cần được thực hiện trên một bộ số liệu chứa đựng đầy đủ các thông tin về toàn bộ các chỉ số nghèo đa chiều cho từng đối tượng đo lường (từng hộ gia đình hoặc từng cá nhân). Chính vì vậy, xuất phát từ bộ số liệu KSMS với khá đầy đủ các thông tin phục vụ đo lường nghèo đa chiều để xem xét những mảng thông tin còn thiếu cần được bổ sung trong đo lường và nghiên cứu về nghèo đa chiều. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, thiếu thông tin thành phần của chỉ số: sử dụng internet trong chỉ số sử dụng dịch vụ viễn thông; nghe loa truyền thanh xã/thôn trong chỉ số tài sản tiếp cận thông tin; thiếu thông tin khám chữa những bệnh/chấn thương nặng trong chỉ số tiếp cận các dịch vụ y tế.

Thứ hai, thiếu thông tin phản ánh đúng bản chất của chỉ số gốc: Trong chiều tiếp cận thông tin, chỉ số tài sản phục vụ tiếp cận thông tin dựa vào giá định khi có một trong các tài sản (tivi, radio, máy tính) hoặc nghe

được hệ thống loa truyền thanh xã/thôn thì các cá nhân trong hộ gia đình được tiếp cận thông tin, nghĩa là thể hiện gián tiếp chứ không thể hiện một cách trực tiếp việc tiếp cận thông tin.

Thứ ba, một số chỉ số chỉ phản ánh khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội mà chưa có thông tin phản ánh kết quả của việc sử dụng dịch vụ này. Chẳng hạn, chỉ số bảo hiểm y tế và chỉ số sử dụng dịch vụ viễn thông chỉ nêu lên khả năng được tiếp cận dịch vụ y tế hoặc dịch vụ viễn thông mà không thể hiện được việc sử dụng bảo hiểm y tế có cải thiện được tình trạng sức khỏe hoặc việc sử dụng dịch vụ viễn thông thực sự nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho hộ gia đình hay không.

Thứ tư, thiếu thông tin để phân tích sâu về nguyên nhân thiếu hụt ở các chiều, các chỉ số trong nghèo đa chiều. Không có bất cứ thông tin nào về nguyên nhân dẫn đến thiếu hụt trong mỗi chỉ số nghèo được đề cập trong bảng câu hỏi của KSMS.

Thứ năm, thiếu những thông tin về các nhu cầu xã hội cơ bản, quyền con người khác các nội dung của 5 chiều nghèo nêu trên chẳng hạn các thông tin về bảo trợ xã hội, bảo hiểm xã hội, tham gia xã hội,...

Những khoảng trống số liệu thuộc về việc đo lường, đánh giá nghèo đa chiều trong giai đoạn 2016-2020 cần được kịp thời bổ sung trong KSMS 2016. Đối với những khoảng trống về thông tin phục vụ phân tích sâu và hoàn thiện bộ chỉ số, các chiều nghèo cũng đáng được quan tâm, nghiên cứu để lồng ghép trong các vòng tiếp theo của KSMS./

1. Theo Tổ chức Sáng kiến phát triển con người và nghèo đói (OPHI) khi điểm thiếu hụt từ 1/5 đến dưới 1/3 tổng điểm thiếu hụt là thuộc nhóm dễ bị tổn thương; từ 1/3 tổng điểm thiếu hụt trở lên là nhóm nghèo đa chiều và từ 1/2 tổng điểm thiếu hụt trở lên là nhóm nghèo đa chiều trầm trọng.

2. Chia dân số thành 5 nhóm theo thu nhập từ thấp nhất đến cao nhất, mỗi nhóm gồm 20% dân số: Nhóm nghèo nhất, nhóm nghèo, nhóm trung bình, nhóm khá và nhóm giàu nhất.